

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 165/2017/HSST
Ngày : 24-10-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông HOÀNG TRÌNH
Các Hội Thẩm Nhân Dân: Ông DUỖNG HẢI LONG và Bà TRẦN THỊ NGỌC KIM
Th- ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông NGUYỄN VĂN ĐỒNG - Cán bộ Tòa
án nhân dân thành phố Đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ tham gia phiên tòa:
Ông TRẦN MINH TIẾN - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 24 tháng 10 năm 2017, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã T, thành
phố Đ, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 155/2017/HSST ngày 05 tháng 10
năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **MAI VĂN L** Tên gọi khác: Nguyễn Văn L, Long S

Sinh ngày 03 tháng 01 năm 1984 Nơi sinh: Hà Tĩnh

Nơi ĐKNKTT: Khu phố Đ, thị trấn Đ, huyện L, Lâm Đồng.

Chỗ ở: Khu N, thị trấn L, huyện Đ, Lâm Đồng.

Nghề nghiệp: Không Trình độ học vấn : Lớp 6/12

Con ông: Mai Văn T (chết); Con Bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1956. Hiện ở tại: Khu
phố Đ, thị trấn Đ, huyện L, Lâm Đồng. Vợ: Lê Thị N, sinh năm 1988 (đã ly hôn), có 01
con, sinh năm 2007. Hiện ở với mẹ.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 20/2015/HSST ngày 02/4/2015 của Tòa án nhân dân huyện L, Lâm
Đồng xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày
02/3/2016.

Nhân thân:

+ Ngày 23/7/2002 bị Tòa án nhân dân huyện L, Lâm Đồng xử phạt 12 tháng tù về tội
“Trộm cắp tài sản”;

+ Ngày 27/4/2012 bị Ủy ban nhân dân huyện L, Lâm Đồng áp dụng biện pháp đưa đi
cai nghiện bắt buộc 24 tháng tại Trung tâm tư vấn và điều trị nghiện ma túy tỉnh Lâm Đồng.

Bị bắt ngày 12/6/2017. Hiện đang bị tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa:

Luật sư Hoàng Thế N - Văn phòng luật sư Hoàng Thế N thuộc Đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng bào chữa cho bị cáo Mai Văn L theo yêu cầu của gia đình bị cáo. Luật sư có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Mai Văn L bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố về hành vi phạm tội nh- sau:

Mai Văn L là đối tượng nghiện chất ma túy (Heroin) từ năm 2010 và đang điều trị Methadone tại Trung tâm phòng chống HIV/AIDS tỉnh Lâm Đồng, tuy nhiên L vẫn chưa cai nghiện được. Trong khoảng thời gian từ tháng 3/2017 đến tháng 6/2017, L biết được một người tên Hải (không rõ lai lịch, địa chỉ) có bán Heroin nên L đã mua ma túy của Hải khoảng 4 - 5 lần, mỗi lần mua từ 01 đến 02 gói Heroin với giá 200.000 đồng/gói tại khu đất trống gần Bưu điện L, huyện Đ để sử dụng. Đầu tháng 6/2017, do mất số điện thoại của Hải nên ngày 11/6/2017, L đến khu vực đất trống gần Bưu điện L để tìm H mua ma túy. Tại đây, L gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) đang chuẩn bị đi mua ma túy nên L đưa cho người này 1.000.000 đồng nhờ mua giúp Heroin. Khoảng 15 phút sau, người này quay lại, đưa cho L 05 gói Heroin (dạng đoạn ống hút bằng nhựa hàn kín hai đầu, bên trong đựng Heroin), L mang số Heroin này về phòng trọ tại Khu N, thị trấn L, huyện Đ, lấy một ít ra sử dụng, số còn lại L bỏ vào trong bóp da, giấu trong người để sử dụng dần. Sáng ngày 12/6/2017, L đi xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 49E1-358.85 từ huyện Đ lên thành phố Đ để uống Methadone. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, khi Mai Văn L đi đến Đèo P, Phường 3, thành phố Đ thì bị Công an thành phố Đ kiểm tra, phát hiện bắt giữ cùng tang vật gồm 05 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu, bên trong đựng chất dạng bột màu trắng L đang cất giấu trong bóp để trong túi quần; 01 điện thoại di động hiệu Mastel vỏ màu đen (đã qua sử dụng); 01 Chứng minh nhân dân mang tên Mai Văn L và 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 49E1-358.85.

Tại bản kết luận giám định số 1014/GĐ-PC54 ngày 13/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu chất bột đựng trong 05 đoạn ống hút nhựa được niêm phong thu giữ của Mai Văn L gửi giám định, khối lượng 0,3400 gam là Heroin, Heroin là chất ma túy, nằm trong danh mục I, STT 20, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Tại Cáo trạng số 157/CT-VKS ngày 04/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt đã truy tố bị cáo Mai Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Mai Văn L khai nhận vào ngày 11/6/2017 bị cáo đã có hành vi nhờ một người không quen biết mua 05 gói Heroin ở khu vực thị trấn L, huyện Đ, Lâm Đồng sau đó tàng trữ trong người để sử dụng và đến khoảng 09 giờ ngày 12/6/2017, khi bị cáo đi thành phố Đ và đang tàng trữ 05 gói Heroin trên trong người thì bị bắt quả tang với các hành vi cụ thể nh- Cáo trạng đã nêu là đúng, bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng. Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị xử phạt bị cáo từ 36 đến 42 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã đ- ọc thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa và những ng- ời tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Bị cáo Mai Văn L là ng- ời đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, bị cáo là người nghiện ma túy, biết rất rõ việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, trong đó có chất Heroin là hành vi trái pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nh- ng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo mua và tàng trữ 0,3400 gam Heroin với mục đích để sử dụng là hành vi trái pháp luật, gây mất trật tự trị an ở địa ph- ơng. Căn cứ lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận bị cáo Mai Văn L đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt đối với bị cáo được quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất của hành vi phạm tội do bị cáo Mai Văn L thực hiện thể hiện thái độ của bị cáo coi th- ờng kỷ c- ơng pháp luật, xâm phạm trái pháp luật đến những qui định của Nhà n- ớc về quản lý và sử dụng chất ma túy, gây thiệt hại cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa ph- ơng, bị cáo là người nghiện Heroin lâu năm, đã từng đi cai nghiện và có nhân thân không tốt, phạm tội thuộc trường hợp tái phạm. Xét cần thiết phải xử phạt nghiêm để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung, đồng thời cũng tạo điều kiện để bị cáo có thời gian cách ly với chất ma túy. Tuy nhiên cũng cần xem xét việc trong quá trình điều tra cũng nh- tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Về xử lý vật chứng: Tài sản thu giữ trong vụ án có: 02 phong bì đ- ọc niêm phong đựng bao gói vật chứng tr- ớc khi giám định và vật chứng còn lại sau giám định, xét không có giá trị sử dụng, cần tịch thu để tiêu hủy. Một điện thoại di động hiệu Mastel vỏ màu đen (đã qua sử dụng), xét bị cáo không sử dụng điện thoại này để liên lạc mua bán ma túy và 01 Chứng minh nhân dân là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo. Một xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 49E1-358.85, bị cáo mượn của chị gái là Mai Hồng T, chị T không biết việc L tàng trữ ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị T, vì vậy không đề cập xử lý trong bản án này.

Về án phí: Căn cứ điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban th- ờng vụ Quốc hội về lệ phí, án phí tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Mai Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 điều 194; điểm p khoản 1 điều 46 và điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Mai Văn L 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/6/2017.

Áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự và điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu để tiêu hủy: 02 phong bì đã niêm phong đựng bao gói vật chứng trước khi giám định và vật chứng còn lại sau giám định;

+ Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Masstel vỏ màu xanh đen (đã qua sử dụng) và 01 Chứng minh nhân dân mang tên Mai Văn L.

(Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt ngày 16/10/2017).

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đ;
- Công an thành phố Đ;
- Thi hành án thành phố Đ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận theo dõi THA phạt tù;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Trình